

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 589 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2018/TLST- DS ngày 04 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị T** - Sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Xóm X, xã D, huyện C, H.

Bị đơn: Anh **Bùi Văn H** - Sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã D, huyện C, tỉnh H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Bùi Văn H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản bị xâm hại cho chị Bùi Thị T số tiền **39.000.000đ** (*Ba mươi chín triệu đồng*)

Ngày 22/11/2018 anh Bùi Văn H đã bồi thường cho chị Bùi Thị T số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) nay còn phải bồi thường số tiền là **9.000.000đ** (Chín triệu đồng)

Tiền án phí dân sự:

Anh Bùi Văn H tự nguyện nộp 225.000^d (*Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho chị Bùi Thị T số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong theo biên lai số 0004518 ngày 04/9/2018.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Đường sự;
- Viện kiểm sát Cao Phong;
- Chi cục THADS CP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà